

Số: 1849/TB-UBND

Nhon Trach, ngày 16 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO
**Về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp
công lập và Hội đặc thù trực thuộc huyện năm 2021**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân cấp huyện;

Thực hiện Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 10/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nhon Trach về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội đặc thù trực thuộc huyện năm 2021. Qua rà soát nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội đặc thù trực thuộc huyện. Nay Ủy ban nhân dân huyện thông báo về việc tuyển dụng viên chức năm 2021, cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện tuyển dụng: người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật, không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Nhu cầu tuyển dụng:

STT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp		Trình độ			Số lượng	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Hạng	Mã số	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1.	Giáo viên THPT	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	Đại học sư phạm (Toán, Văn, Sử, Địa, Sinh) trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện
2.	Giáo viên THPT	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	Đại học sư phạm Tin học trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			1	
3.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	V.09.02.07	Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đại học sư phạm trở lên chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề giảng dạy (Điện, Cơ khí, Nữ công, Nông lâm)	Bậc 2	Cơ bản	1	
4.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp thực hành hạng III	V.09.02.08	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề giảng dạy hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề phù hợp để dạy thực hành trình độ trung cấp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH Đại học (Điện, Cơ khí, Nữ công, Nông lâm)	Bậc 2	Cơ bản	1	

5.	Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	01.003	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Luật, Hành chính, Quản trị hành chính văn phòng	Bậc 3	Cơ bản	1	Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao huyện
6.	Hướng dẫn viên	Hướng dẫn viên văn hóa hạng III	V.10.07.23	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành văn hóa	Bậc 2	Cơ bản	1	
7.	Thể dục, thể thao	Huấn luyện viên hạng III	V.10.01.03	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành thể dục - thể thao hoặc trường hợp tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành thể dục thể thao thì phải là vận động viên cấp I trở lên	Bậc 1	Cơ bản	1	
8.	Kỹ thuật	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành điện, điện tử, viễn thông	Bậc 1	Cơ bản	1	
9.	Quản trang	Nhân viên, Cán sự, Chuyên viên	01.005, 01.004, 01.003	Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên	Bậc 3 (ngạch chuyên viên),	Cơ bản	1	
10.	Kỹ thuật ngư nghiệp, thủy sản	Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III	V.03.04.11	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thú y	Bậc 2	Cơ bản	1	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện
11.	Kế toán	Kế toán viên	06.031	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Bậc 2	Cơ bản	1	
12.	Hành chính – Tổng hợp	Cán sự	01.004	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Kế toán		Cơ bản	1	Hội khuyến học huyện
13.	Kế toán	Kế toán viên, Kế toán viên Trung cấp	06.031, 06.032	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Bậc 2 (Kế toán viên); Bậc 1 (Kế toán viên trung cấp)	Cơ bản	8	Đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc huyện

Trong đó:

(2): Căn cứ vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm của đơn vị đã được phê duyệt.

(3), (4), (5), (6), (7): Căn cứ Văn bản quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cụ thể như sau:

- Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo huyện quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các Trường trung học phổ thông công lập;

- Thông tư số 03/2018/TT- BLĐTBXH ngày 15/6/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 12/2019/TT-BLĐTBXH ngày 12/8/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc chuyển xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 17/10/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thể dục thể thao;

- Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30/6/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành văn hóa cơ sở;

- Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ ban hành quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

- Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 11/01/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

- Thông tư Liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y;

- Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/06/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- Công văn số 515/SNV-CBCC ngày 05/4/2012 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thực hiện quản lý những người công tác tại các Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

II. NỘI DUNG TUYỂN DỤNG:

1. Hình thức xét tuyển:

a) Vòng 1:

- Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải

trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

- Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

b) Vòng 2:

- Hình thức: Phỏng vấn.

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian: Phỏng vấn 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh tham dự có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

c) Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển: Căn cứ Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, quy định người trúng tuyển trong kỳ thi xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chi tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Đối tượng thuộc diện ưu tiên trong xét tuyển:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

- Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 115/NĐ-CP của Chính phủ thì chỉ được cộng điểm cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Hình thức đăng ký dự tuyển: người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm).

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong ngày, từ thứ 2 đến thứ 6 giờ hành chính từ ngày 17/11/2021 đến hết ngày 17/12/2021.

2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện Nhon Trạch – Địa chỉ số 01 - Phạm Văn Thuận - ấp Đất Mới - xã Phú Hội, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai.

3. Lệ phí tuyển dụng: Áp dụng thực hiện theo mức lệ phí quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

4. Danh sách người đủ điều kiện dự tuyển sẽ được niêm yết công khai tại UBND huyện Nhon Trạch dự kiến kể từ ngày 24/12/2021.

5. Địa điểm tổ chức tuyển dụng: UBND huyện Nhon Trạch.

6. Điện thoại liên hệ: Mọi phản ánh, thắc mắc vui lòng liên hệ trực tiếp ông Phạm Tòng Chinh – chuyên viên Phòng Nội vụ huyện – Số điện thoại: 0932.150.246 trong giờ hành chính để được hướng dẫn chi tiết.

Ủy ban nhân dân huyện Nhon Trạch thông báo tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội đặc thù trực thuộc huyện năm 2021 để người dự tuyển được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Trung tâm VH, TT&TT huyện (Tổ Truyền thanh);
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện;
- Hội Người Khuyến học huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc huyện;
- Trang thông tin điện tử Huyện Nhon Trạch;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trí Giang Hương